

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2024/HS - ST
Ngày 20/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Quang Mỹ

2. Ông La Đức Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Du – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST- HS ngày 06/11/2024 đối với bị cáo:

NÔNG VĂN H (tên gọi khác không); sinh ngày 05/11/1963 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ a, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/10; dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn S (đã chết) và bà Hoàng Thị M; Vợ: Vy Thị Nh (đã ly hôn năm 2009); Con: Có 01 con sinh năm 1991; Tiền sự: không; Tiền án: Không, tuy nhiên: Ngày 13/5/2008 Nông Văn H bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 82/2008/HSST. Đến ngày 18/5/2010 H chấp hành xong toàn bộ bản án trên, hiện đã được xóa án tích; Ngày 26/9/2024, H bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 24 (hai tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 42/2024/HSST. Hiện H đang chấp hành bản án trên.

Bị cáo Nông Văn H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/06/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: + Ông La Đình S – sinh năm 1990. Trú tại: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Bà Hứa Thị X, sinh năm 1976. Trú tại: Tổ a, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 00 phút ngày 14/6/2024 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại tổ D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nông Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ:

Bị cáo H tự nguyện xuất trình từ túi quần bên trái H đang mặc 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có 10 (mười) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong đều chứa chất dạng cục và bột màu trắng có trộn lẫn cục và bột màu hồng nghi là ma túy. Tiến hành trích mẫu chất dạng cục và bột màu trắng vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử heroine) do Bộ Công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine; Trích mẫu chất dạng cục và bột màu hồng vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử ATS) do Bộ Công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu xanh, phản ứng dương tính với chất ma túy loại ma túy tổng hợp. Niêm phong vào phong bì ký hiệu H1.

Tạm giữ tại túi quần bên phải bị cáo H đang mặc 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG, có lắp số thuê bao 0387.492.862; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda dream, màu trắng- đen, BKS 97F2- 3761, xe đã qua sử dụng.

Hồi 08 giờ 10 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với người, nhà ở và công trình phụ cận có liên quan của bị cáo Nông Văn H phát hiện, thu giữ:

- Phát hiện thu giữ tại góc hiên nhà bị cáo H 01 (một) lọ nhựa màu xanh da trời trên vỏ lọ có nhiều dòng chữ, bên trong có 17 (mười bảy) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong đều chứa mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trộn lẫn chất dạng cục màu và bột hồng nghi là ma túy. Tiến hành trích mẫu chất dạng cục và bột màu trắng vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử heroine) do Bộ Công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine; Trích mẫu chất dạng cục và bột màu hồng vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử ATS) do Bộ Công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu xanh, phản ứng dương tính với chất ma túy loại ma túy tổng hợp. Niêm phong vào phong bì ký hiệu N1.

- Tạm giữ trong tủ đứng phòng ngủ của bị cáo H 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đỏ có dòng chữ “Marllono”.

Đấu tranh khai thác nhanh bị cáo Nông Văn H khai nhận về nguồn gốc số ma túy khi bị bắt quả tang và khám xét tại nhà là do bị cáo H mua với La Đình S, sinh năm 1990, trú tại thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ lời khai của bị cáo H và các tài liệu chứng cứ khác, hồi 10 giờ 00 phút ngày 14/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với người, nhà ở và công trình phụ cận có liên quan của La Đình S. Quá trình khám xét phát hiện, tạm giữ những đồ vật, tài liệu gồm:

- Tạm giữ trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ của bà Đồng Thị P (mẹ của La Đình S) 01 (một) cân tiểu ly màu đen có dòng chữ “POCKET SCALE” cân đã qua sử dụng.

- S tự nguyện xuất trình 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO, lắp số thuê bao 0399.126.554, điện thoại đã qua sử dụng màn hình bị rạn vỡ.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 13 giờ 00 ngày 14/6/2024, xác định:

- + Cân riêng toàn bộ chất dạng cục và bột màu trắng, có trộn lẫn chất dạng cục và bột màu hồng bên trong 10 (mười) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, trong phong bì ký hiệu H1 có tổng khối lượng 1,27g (một phẩy hai bảy gam). Niêm phong vào trong phong bì ký hiệu H2 để gửi giám định.

- + Cân riêng toàn bộ chất dạng cục và bột màu trắng có trộn lẫn chất dạng cục và bột màu hồng trong 17 (mười bảy) gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng trong phong bì ký hiệu N1 có khối lượng 2,24g (hai phẩy hai bốn gam). Niêm phong vào trong phong bì ký hiệu H3 để gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 213/KL- KTHS ngày 20/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận:

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong 02 (hai) phong bì ký hiệu H2 và H3 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine và loại Methamphetamine được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu H2 có khối lượng 1,27g (một phẩy hai bảy gam).

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu H3 có khối lượng 2,24g (hai phẩy hai bốn gam).

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nông Văn H khai nhận: Số ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang và khám xét tại nhà là ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine do bị cáo H mua về với mục đích sử dụng cá nhân, cụ thể:

Vào khoảng cuối tháng 5 năm 2024, bị cáo H sử dụng điện thoại có lắp số thuê bao 0387.492.862 gọi điện vào số 0399.126.554 của La Đình S để hỏi mua ma túy, thì được S đồng ý bán và hẹn khoảng 20 giờ tối sang đoạn đường gần nhà S để trao đổi ma túy. Sau đó H đi sang khu vực đình đèo “Kéo Phay” cách nhà S khoảng 01 km thì thấy S đang đợi ở ven đường. Tại đây H đưa cho S số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng), S cầm tiền rồi đưa lại cho H 01 (một) gói ma túy gồm cục và bột màu trắng, loại heroine và 05 (năm) viên hồng, loại ma túy tổng hợp. Mua được ma túy xong, H đem về nhà rồi trộn lẫn số ma túy và chia được

khoảng 30 (ba mươi) gói nhỏ được gói bởi loại giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, rồi cất giấu vào hiên nhà để sử dụng dần. Đến sáng ngày 14/6/2024, H cầm theo 10 (mười) nhỏ gói ma túy được gói trong 01 (một) gói giấy màu trắng rồi đi lên khu vực công trung tâm y tế huyện Chợ Đồn thuộc tổ D, thị trấn B, huyện C để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy H đang tàng trữ trên người và ma túy cất giấu tại nhà.

Về vật chứng cơ quan điều tra tạm giữ trong vụ án gồm: Đối với số ma túy thu giữ của Nông Văn H sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì H2 còn lại 1,24g (một phẩy hai bốn gam), mẫu chất trong phong bì H3 còn lại 2,16g (hai phẩy một sáu gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới kí hiệu T133 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (một) phong bì H4 bên trong chứa 02 (hai) vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1, N1, lọ nhựa màu xanh và bao gói cũ; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG, mặt sau màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0387.492.862; 01 (một) cân tiểu ly điện tử, màu đỏ, có dòng chữ “Marllono” cân đã qua sử dụng. Những vật chứng trên tạm giữ của H, hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện Chợ Đồn chờ xử lý. Đối với 01 (một) điện thoại di động, loại điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, bên trong có số thuê bao 0399.126.554; 01 (một) cân điện tử, màu đen, có dòng chữ “POCKET SCALE” cân đã qua sử dụng tạm giữ của La Đình S, hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện Chợ Đồn chờ xử lý. Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda dream, màu trắng- đen, BKS 97F2- 3761, xe đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe) tạm giữ của Nông Văn H khi bắt quả tang. Quá trình điều tra đã xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô trên là của bà Hứa Thị X, sinh năm 1976, trú tại tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (là người chung sống như vợ chồng với H) mua lại với anh Thạch Văn C, sinh năm 1977, trú tại tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn vào tháng 6/2021 với số tiền 3.400.000đ (ba triệu bốn trăm nghìn đồng) có giấy tờ mua bán hợp pháp. Ngày 14/6/2024, H mang xe đi thì X không biết, không liên quan đến hành vi ma túy, ngày 20/6/2024 X có đơn xin lại chiếc xe mô tô nên. Xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn đã trả lại chiếc xe trên cho bà X

Tại bản cáo trạng số: 50/CT - VKSCĐ ngày 20 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (14/6/2024).

Về tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt với bản án số: 42/2024/HS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện

Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo Nông Văn H 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo Nông Văn H phải chấp hành chung cho hai bản án theo quy định. Thời hạn thi hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trong vụ án này là ngày 14/6/2024 và được trừ đi thời gian tạm giữ trong vụ án trước từ ngày 03/04/2024 đến ngày 12/04/2024.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: Sổ ma túy thu giữ của bị cáo Nông Văn H sau khi giám định, cùng phong bì, bao gói cũ, lọ nhựa màu xanh; 01 (một) cân điện tử, màu đen, có dòng chữ “*POCKET SCALE*” cân đã qua sử dụng thu giữ của La Đình S; 01 (một) cân tiểu ly điện tử, màu đỏ, có dòng chữ “*Marllono*” cân đã qua sử dụng tạm giữ của Nông Văn H.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG, mặt sau màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0387.492.862; - Trả lại 01 (một) điện thoại di động, loại điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, bên trong có số thuê bao 0399.126.554 cho La Đình S;

Về án phí đề nghị: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan La Đình S vắng mặt, tại đơn xin xét xử vắng mặt La Đình S có đề nghị được trả lại 01 (một) điện thoại di động, loại điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, bên trong có số thuê bao 0399.126.554; còn đối với 01 (một) cân điện tử, màu đen, có dòng chữ “*POCKET SCALE*” cân đã qua sử dụng La Đình S không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hứa Thị X vắng mặt, tại đơn xin xét xử vắng mặt bà X không có yêu cầu gì và đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 06 giờ 00 phút ngày 14/6/2024 tại khu vực tổ D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn tổ công tác Đội cảnh sát Điều tra

tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy, Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo Nông Văn H 1,27g (một phẩy hai bảy gam) ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine.

Hồi 08 giờ 10 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn tiến hành khám xét khẩn cấp nhà và công trình phụ cận thì phát hiện tại góc hiên nhà bị cáo H thu giữ 2,24g (hai phẩy hai bốn gam) ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy bị cáo H tàng trữ để nhằm mục đích sử dụng cá nhân là 3,51g (ba phẩy năm một gam).

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng, kết luận giám định đồng thời phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bị cáo nghiện chất ma túy do đó để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn thực hiện. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nông Văn H có hành vi tàng trữ trái phép tổng 3,51g (ba phẩy năm một gam) ma túy loại Heroine và loại Methamphetamine để sử dụng là đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

[3] Về tính chất hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Đánh giá quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Cáo trạng số 50/CT – VKSCĐ ngày 20 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố đối với bị cáo Nông Văn H theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tuy ngày 26/9/2024, bị cáo H bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 24 (hai tư) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 42/2024/HSST nhưng do hành vi phạm tội lần này (Ngày 14/06/2024) của bị cáo được thực hiện trước khi bản án có hiệu lực pháp luật nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm.

Về nhân thân: Tiền sự: Không; Tiền án: Không, tuy nhiên Trước khi phạm tội này bị cáo đã từng bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra ngày 26/9/2024, bị cáo H bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 24 (hai tư) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án số

42/2024/HSST – do đó xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Do bản án số: 42/2024/HS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã có hiệu lực pháp luật (Chánh án Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã ra Quyết định thi hành án hình phạt tù số: 51/2024/QĐ-CA ngày 29/10/2024), do vậy cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy (Heroin, Methamphetamine) thu giữ của bị cáo Nông Văn H sau khi trích giám định còn lại 1,24g (Một phẩy hai tư gam) và 2,16g (hai phẩy một sáu gam) thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành - cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01(một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu T133 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn (bên trong có phong bì H2, phong bì H3 cùng phong bì và bao gói cũ) hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn; 01 (một) phong bì H4 bên trong có chứa 02 (hai) vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1, N1, 01 (một) lọ nhựa màu xanh và bao gói cũ – xác định đều là vật chứng không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) cân tiểu ly điện tử, màu đỏ, có dòng chữ “Marllono” đã qua sử dụng – xác định chiếc cân này là của bị cáo sử dụng để cân ma túy, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và là vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG, mặt sau màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0387.492.862 tạm giữ của bị cáo Nông Văn H, qua các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo có sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy. Do đó, xác định chiếc điện thoại trên là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động, loại điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, bên trong có số thuê bao 0399.126.554 tạm giữ của La Đình S xác định không liên quan đến vụ án và La Đình S có yêu cầu được lấy lại. Xét thấy yêu cầu của La Đình S là có căn cứ, cần trả lại cho La Đình S.

- Đối với 01 (một) cân điện tử, màu đen, có dòng chữ “POCKET SCALE”

cân đã qua sử dụng tạm giữ của La Đình S - xác định không liên quan đến vụ án và trong quá trình giải quyết ông S không yêu cầu được trả lại. HĐXX xét thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng, do đó tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với bà Hứa Thị X (là người chung sống như vợ chồng với bị cáo H) ngày 14/6/2024 khi Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn thi hành lệnh khám xét khẩn cấp thu giữ ma túy ở hiên nhà của H và X. X không biết H cất giấu ma túy ở đó và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của H. Nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[9]. Đối với ông La Đình S theo lời khai của bị cáo Nông Văn H, là người đã bán số ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra, kiểm tra điện thoại, lấy lời khai, hỏi cung và đối chất Sự không thừa nhận được bán ma túy cho bị cáo H, ngoài lời khai của bị cáo H thì không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nào khác. Do đó, không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với La Đình S.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2]. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Tổng hợp với bản án số: 42/2024/HS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo Nông Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Buộc bị cáo Nông Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 66 (sáu mươi sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án này là ngày 16/04/2024 (*được trừ đi thời gian tạm giữ trong vụ án trước theo bản án số: 42/2024/HS-ST ngày 26/9/2024 là từ ngày 03/04/2024 đến ngày 12/04/2024*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu T133 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn (bên trong có phong bì H2 còn lại 1,24g (một phẩy hai bốn gam), mẫu chất trong phong bì H3 còn lại 2,16g (hai phẩy một sáu gam) cùng phong bì và bao gói cũ) hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn; 01 (một) phong bì H4 bên trong có chứa 02

(hai) vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1, N1, 01 (một) lọ nhựa màu xanh và bao gói cũ; 01 (một) cân điện tử, màu đen, có dòng chữ “POCKET SCALE” cân đã qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly điện tử, màu đỏ, có dòng chữ “Marllono” đã qua sử dụng;

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG, mặt sau màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0387.492.862.

- Trả lại cho ông La Đình S: 01 (một) điện thoại di động, loại điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, bên trong có số thuê bao 0399.126.554.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười năm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười năm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở tư pháp;
- VKSND H.Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- CCTHADS Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG NGỌC ANH

